

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập
của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2021**

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Thực hiện Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 22/11/2021 của UBND Thành phố về triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2021; Văn bản số 5622/TTTP-PCTN ngày 26/11/2021 của Thanh tra thành phố Hà Nội hướng dẫn triển khai công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2021.

Ủy ban nhân dân quận Long Biên xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN) của người có chức vụ, quyền hạn năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác kê khai, kiểm soát TSTN của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn Quận theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và các văn bản có liên quan đến công tác kê khai, kiểm soát TSTN.

- Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc kê khai, công khai, kiểm soát TSTN của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định, góp phần phòng ngừa tham nhũng.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện công tác kiểm soát TSTN của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị phải đảm bảo nghiêm túc, thống nhất, kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao chủ động triển khai thực hiện công tác kê khai, kiểm soát TSTN tại cơ quan, đơn vị mình đảm bảo chất lượng, hiệu quả.



- Các cơ quan, đơn vị, cá nhân nhận thức được tầm quan trọng của công tác kê khai, kiểm soát TSTN của người có chức vụ, quyền hạn để thực hiện theo đúng quy định, góp phần phòng ngừa tham nhũng.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập

Các phòng, ban, đơn vị, UBND các phường, các trường học công lập trên địa bàn Quận quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện việc kê khai TSTN; tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai TSTN và công khai bản kê khai TSTN theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và các văn bản có liên quan đến công tác kê khai, kiểm soát TSTN.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các phường, Hiệu trưởng các trường học công lập trên địa bàn Quận tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về việc kê khai TSTN; tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai TSTN và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập đến người có nghĩa vụ kê khai TSTN theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và các văn bản có liên quan đến công tác kê khai, kiểm soát TSTN.

Thanh tra Quận kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện.

3. Tổ chức kê khai, tiếp nhận, quản lý, bàn giao và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập

3.1. Việc kê khai tài sản, thu nhập

- Các phòng, ban, đơn vị, UBND các phường, các trường học công lập trên địa bàn Quận tổ chức việc kê khai theo quy định tại Điều 37, Điều 38 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

- Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập trong đợt này gồm những người giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 2, khoản 3 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Điều 10, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ phải thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và kê khai tài sản, thu nhập hàng năm, cụ thể:

+ Kê khai bổ sung: Người có nghĩa vụ kê khai theo khoản 1, khoản 3, Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 có biến động về tài sản, thu nhập có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên (trừ những người thuộc diện kê khai hàng năm).

+ Kế khai hàng năm: Công chức là Kế toán viên, Thanh tra viên; Những người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên công tác trong một số lĩnh vực được xác định trong danh mục Phụ lục III được ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

Đối với các trường hợp là người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại Khoản 1, 3, 4 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; kế khai phục vụ công tác cán bộ, thời điểm kê khai thực hiện theo điểm b, Khoản 1, Khoản 4, Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

- Mẫu bản kê khai TSTN hàng năm theo Phụ lục số I; Mẫu bản kê khai TSTN bổ sung theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ. Việc kê khai TSTN hàng năm, kê khai bổ sung phải hoàn thành **trước ngày 31/12/2021**.

- Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm kê khai theo mẫu và nộp 02 bản kê khai cho phòng Nội vụ quận theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- Trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì Phòng Nội vụ yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai bổ sung hoặc kê khai lại. Thời hạn kê khai bổ sung hoặc kê khai lại là 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, trừ trường hợp có lý do chính đáng.

- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được bản kê khai phòng Nội vụ rà soát, kiểm tra bản kê khai và bàn giao 01 bản kê khai cho Thanh tra thành phố Hà Nội.

3.2. Việc công khai bản kê khai tài sản thu nhập

a. Việc công khai bản kê khai tài sản thu nhập tại các phòng, ban, đơn vị, UBND các phường và các trường học công lập

- Bản kê khai của Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND quận, UBND quận được niêm yết tại trụ sở HĐND, UBND hoặc công bố tại cuộc họp bao gồm toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc Văn phòng HĐND và UBND quận.

- Bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai thuộc phòng, ban, đơn vị, trường học công lập được niêm yết tại trụ sở cơ quan hoặc công khai tại cuộc họp bao gồm toàn thể cán bộ, công chức, viên chức.

- Bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai thuộc UBND phường được niêm yết tại trụ sở UBND phường hoặc công khai tại cuộc họp toàn thể cán bộ, công chức phường.

- Bản kê khai được công khai chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày phòng Nội vụ bàn giao bản kê khai cho Thanh tra thành phố Hà Nội.

- Thời gian niêm yết bản kê khai là 15 ngày liên tục. Vị trí niêm yết phải bảo đảm an toàn, thuận tiện cho việc đọc các bản kê khai. Việc niêm yết phải được lập

thành biên bản ghi rõ các bản kê khai được niêm yết, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị, UBND các phường, trường học công lập và đại diện tổ chức công đoàn.

- Cuộc họp công khai bản kê khai phải bảo đảm có mặt tối thiểu 2/3 số người được triệu tập. Người chủ trì cuộc họp tự mình hoặc phân công người đọc các bản kê khai hoặc từng người đọc bản kê khai của mình. Biên bản cuộc họp phải ghi lại những ý kiến phản ánh, thắc mắc và giải trình về nội dung bản kê khai (nếu có); có chữ ký của người chủ trì cuộc họp và đại diện tổ chức công đoàn cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND các phường và trường học công lập.

b. Việc công khai bản kê khai tài sản thu nhập của người dự kiến được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND các phường và trường học công lập

- Bản kê khai của người dự kiến được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, trường học công lập được công khai bao gồm bản kê khai lần đầu, bản kê khai phục vụ việc bổ nhiệm và bản kê khai hàng năm hoặc bản kê khai bổ sung liên trước đó.

- Việc công khai được thực hiện bằng hình thức công bố tại cuộc họp lấy phiếu tín nhiệm và ghi vào biên bản cuộc họp lấy phiếu tín nhiệm.

- Trước khi lấy phiếu tín nhiệm, người chủ trì cuộc họp thực hiện việc công khai bản kê khai: Phát cho những người bỏ phiếu tín nhiệm bản sao của các bản kê khai nêu tại khoản 1 Điều này; Đọc hoặc phân công người đọc bản kê khai phục vụ bổ nhiệm và Kết luận xác minh tài sản, thu nhập (nếu có). Người kê khai có quyền giải thích các ý kiến nêu tại cuộc họp liên quan tới bản kê khai (nếu có).

4. Việc bàn giao bản kê khai cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập

Phòng Nội vụ quận bàn giao 01 bản kê khai TSTN của người có nghĩa vụ kê khai năm 2021 cho Thanh tra thành phố Hà Nội thực hiện kiểm soát TSTN theo Khoản 2, Điều 30 Luật Phòng, chống tham nhũng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị; Chủ tịch UBND các phường; Hiệu trưởng các trường học công lập:

- Căn cứ vào Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, tình hình thực tiễn tại cơ quan, đơn vị chỉ đạo tổ chức thực hiện theo quy định.

- Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai của đơn vị gửi phòng Nội vụ **trước ngày 06/12/2021.**

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện.



- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện (theo mẫu đính kèm kế hoạch này) về UBND quận (qua phòng Nội vụ) **chậm nhất sau 05 ngày** kể từ ngày hoàn thành nội dung công khai.

2. Phòng Nội vụ quận:

- Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai trình Chủ tịch UBND quận phê duyệt và gửi cho cơ quan kiểm soát TSTN (Thanh tra thành phố Hà Nội).
- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện.
- Lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận, quản lý bản kê khai;
- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kê khai, kiểm soát TSTN của UBND quận với Thanh tra thành phố theo quy định.

3. Thanh tra Quận tiến hành thanh tra, kiểm tra việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 gắn với công tác thanh tra về phòng, chống tham nhũng theo Kế hoạch thanh tra năm 2022. Tổng hợp kết quả công tác kiểm soát tài sản, thu nhập trong báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

UBND Quận yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các phường thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./. 

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Thanh tra thành phố;
- TT Quận ủy, HĐND, UBND quận;
- Các phòng, ban, ngành thuộc quận;
- UBND các phường;
- Các trường học công lập thuộc quận;
- Lưu VT (05b)./ 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Xuân Trường



MẪU BÁO CÁO

(Kèm theo Kế hoạch số 446 /KH-UBND ngày 02/12/2021 của UBND quận)

Cơ quan, tổ chức, đơn vị,
trường học

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-.....

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập

1. Việc chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Công tác tuyên truyền, quán triệt các quy định về kê khai, kiểm soát TSTN;

- Các văn bản chỉ đạo, đơn đốc, triển khai thực hiện đã ban hành.

2. Kết quả thực hiện.

- Kết quả kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập

TT	NỘI DUNG	ĐV	SỐ LIỆU
I	Kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	
3	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	
4	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	
II	Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV,	
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	

2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	
3	Số bản kê khai đã được công khai	Bản KK	
	tỷ lệ ...% so với tổng số bản kê khai	%	
4	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản KK	
	tỷ lệ ...% so với số bản kê khai đã công khai	%	
5	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản KK	
6	Tỷ lệ ...% so với số bản kê khai đã công khai	%	

- Kết quả khác (nếu có).

3. Đánh giá chung và kiến nghị

- Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực hiện; giải pháp đề chủ động hoặc đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc.
- Những nội dung quy định cần hướng dẫn cụ thể hơn.
- Các kiến nghị khác./.

Nơi nhận:

**Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị,
trường học**
Ký tên, đóng dấu

2
T
A